

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/DS-ST
Ngày 09 tháng 5 năm 2023
V/v tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thùy Trang.
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Đào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thoảng - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho không tham gia phiên tòa.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 41/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP H. (xin vắng mặt)

Địa chỉ trụ sở chính: Số A, Phường L, Quận Đ, TP Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: Tầng 23, Tòa nhà TNR, số H, Phường N, Quận M, TP Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng L - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Đức Q – Tổng Giám đốc Ngân hàng quản lý tín dụng.

Người được ủy quyền lại: Ông Lương Văn H, sinh năm: 1986;

Địa chỉ: Số H đường A, Phường T, Quận N, Thành phố C.

* Bị đơn: Bà Cáp Thị Phương T, sinh năm: 1979; (vắng mặt)

Địa chỉ: Số F, Phường N, TP M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 29/10/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lương Văn H trình bày:

- Ngân hàng TMCP H – Chi nhánh Tiền Giang (MSB) và bà Cáp Thị Phương T đã ký kết Giấy đăng ký kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng MSB ngày 11/01/2022, cụ thể như sau:

Hạn mức thẻ: 10.000.000 đồng.

Thời hạn vay: 36 tháng.

Mục đích sử dụng vốn: Tiêu dùng.

Lãi suất cho vay: Lãi suất thả nổi (tức là lãi suất không cố định và có điều chỉnh được niêm yết công khai tại các điểm giao dịch và trên website của MSB.)

- Ngày 17/01/2022 Ngân hàng TMCP H – Chi nhánh Tiền Giang (MSB) và bà Cáp Thị Phương T ký kết tiếp hợp đồng tín dụng hạn mức số 00453/HĐTD/2022/HĐTCHM/RB/3111720, cụ thể như sau:

Số tiền cấp hạn mức: 290.000.000 đồng.

Thời hạn vay: 12 tháng.

Mục đích sử dụng vốn: phục vụ đời sống, nhu cầu chi tiêu cá nhân;

Lãi suất cho vay: quy định cụ thể tại Điều 2 của hợp đồng tín dụng;

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Thảo đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ gốc và lãi theo đúng cam kết, thỏa thuận tại các hợp đồng cho vay đã ký kết.

Tạm tính đến ngày 09/5/2023 bà T còn nợ MSB với tổng số tiền là 381.155.972 đồng, trong đó:

- Thẻ tín dụng: Dư nợ gốc là 9.570.794 đồng; Nợ lãi trong hạn 3.655.290 đồng; Nợ lãi quá hạn/phí: 600.000 đồng, tổng 13.826.083 đồng.

- Hợp đồng tín dụng số 00453/HĐTD/2022/HĐTCHM/RB/3111720: Nợ gốc là 290.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 53.404.889 đồng; Nợ lãi quá hạn/phí: 23.925.000 đồng, tổng cộng: 367.329.889 đồng.

Do đó, nay Ngân hàng khởi kiện buộc bà Cáp Thị Phương T trả số tiền tạm tính đến ngày 09/5/2023 là 381.155.972 đồng. Sau ngày 10/5/2023 nếu bà Cáp Thị Phương T chậm thanh toán thì còn phải trả thêm tiền lãi và lãi chậm trả của hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi trả hết nợ.

* Bị đơn bà Cáp Thị Phương T đã được Toà án tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên toà nhưng vẫn không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thẩm tra xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật*: Ngân hàng TMCP H – Chi nhánh Tiền Giang căn cứ vào Giấy đăng ký kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng MSB ngày 11/01/2022 và Hợp đồng tín dụng hạn mức số 00453/HĐTD/2022/HĐTCHM/RB/3111720 ngày 17/01/2022 để khởi kiện yêu cầu bà Cáp Thị Phương T trả số tiền 381.155.972 đồng (tính đến ngày 09/5/2023). Do đó, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015 và khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về thẩm quyền giải quyết*: Bị đơn bà Cáp Thị Phương T có hộ khẩu thường trú tại số Số F, Phường N, TP M, tỉnh Tiền Giang. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm h khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố

tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

[3] *Về thủ tục tố tụng*: Tại thời điểm xác lập hợp đồng tín dụng, bà T thể hiện nơi cư trú tại số F, Phường N, TP M, tỉnh Tiền Giang, khi Tòa án tiến hành tổng đạt văn bản tố tụng được biết bà T không còn ở địa phương. Như vậy sau khi xác lập hợp đồng tín dụng với Ngân hàng MSB cho đến nay, bà T không thông báo cho Ngân hàng MSB biết về nơi cư trú, làm việc mới. Do vậy, trường hợp của bà T được coi là cố tình giấu địa chỉ theo quy định tại khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 của Bộ luật dân sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tòa án đã tiến hành tổng đạt đối với bà T đến Tòa án để lấy lời khai, thông báo về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà T vẫn vắng mặt không có lý do. Ông Lương Văn H là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[4] *Về yêu cầu của đương sự*: Xét Giấy đăng ký kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng MSB ngày 11/01/2022 và Hợp đồng tín dụng hạn mức số 00453/HĐTD/2022/HĐTCHM/RB/3111720 ngày 17/01/2022 giữa Ngân hàng TMCP H – Chi nhánh Tiền Giang với bà Cáp Thị Phương T là hợp đồng tín dụng có kỳ hạn, nội dung hợp đồng thể hiện bà Thảo vay 02 khoản tiền của ngân hàng MSB để phục vụ đời sống, nhu cầu chi tiêu cá nhân.

Tính đến ngày ngày 09/5/2023, bà T còn thiếu lại ngân hàng MSB số tiền là 381.155.972 đồng, trong đó:

- Thẻ tín dụng: Dư nợ gốc là 9.570.794 đồng; Nợ lãi trong hạn 3.655.290 đồng; Nợ lãi quá hạn/phí: 600.000 đồng, tổng 13.826.083 đồng.

- Hợp đồng tín dụng số 00453/HĐTD/2022/HĐTCHM/RB/3111720: Nợ gốc là 290.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 53.404.889 đồng; Nợ lãi quá hạn/phí: 23.925.000 đồng, tổng cộng: 367.329.889 đồng.

Kể từ ngày quá hạn trả lãi và quá hạn trả tiền gốc, Ngân hàng có nhiều lần đốc thúc bà T trả tiền, nhưng bà T không thực hiện mà cố tình né tránh nghĩa vụ trả nợ. Như vậy việc bà T không thực hiện đúng nghĩa vụ của bên vay tài sản, trả đủ tiền khi đến hạn của từng lần thanh toán, là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, thì bà T phải có nghĩa vụ cung cấp chứng cứ, chứng minh, đối chất số tiền đã vay, hoặc cung cấp chứng cứ đã thanh toán tiền cho Ngân hàng. Tuy nhiên, trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, bà T không đến Tòa án cung cấp chứng cứ, đối chất về số tiền đã vay đã thanh toán. Do đó, căn cứ vào lời khai và chứng cứ là Giấy đăng ký kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng MSB ngày 11/01/2022 và Hợp đồng tín dụng hạn mức số 00453/HĐTD/2022/HĐTCHM/RB/3111720 ngày 17/01/2022 giữa Ngân hàng TMCP H – Chi nhánh Tiền Giang với bà Cáp Thị Phương T; Phiếu tính lãi của Ngân hàng có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo quy định tại các Điều 463, 466, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[5] *Về án phí*: Bà Cáp Thị Phương T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm h, khoản 1 Điều 40 ; Điều 91; Điều 147, 227, 228, 244, 266, 273, 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP H.

Buộc bà Cáp Thị Phương T phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Hàng H – Chi nhánh Tiền Giang (MSB) (tính đến ngày 09/5/2023) số tiền 381.155.972 đồng, trong đó:

- Thẻ tín dụng: Dư nợ gốc là 9.570.794 đồng; Nợ lãi trong hạn 3.655.290 đồng; Nợ lãi quá hạn/phí: 600.000 đồng, tổng 13.826.083 đồng.

- Hợp đồng tín dụng số 00453/HĐTD/2022/HĐTCHM/RB/3111720: Nợ gốc là 290.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 53.404.889 đồng; Nợ lãi quá hạn/phí: 23.925.000 đồng, tổng cộng: 367.329.889 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 10/5/2023), bà Cáp Thị Phương T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đã nêu cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Bà Cáp Thị Phương T phải nộp 19.058. 000 đồng (*mười chín triệu không trăm năm mươi tám ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP H (MSB) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.196.000 đồng (*tám triệu một trăm chín mươi sáu ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0023384 ngày 14/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng TMCP H (MSB) và bà Cáp Thị Phương T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Mỹ Tho;
- CCTHADS TP Mỹ Tho;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thúy Hằng

